

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện,
đường xã, đường ấp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;
Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;
Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Tiền Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường ấp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, gồm: vận hành, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động quy hoạch, đầu tư, xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường ấp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì đối với hệ thống đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường ấp

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) chịu trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì đối với hệ thống đường đô thị, đường huyện và các cầu trên đường xã, đường ấp có quy mô gồm: Cầu treo có khẩu độ từ 70m trở lên, cầu dàn thép, cầu dầm có khẩu độ nhịp từ 50m trở lên trong địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (*sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã*) chịu trách nhiệm quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì đối với hệ thống đường xã, đường thôn (ấp) trong địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý, trừ các cầu quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm thực hiện đầu tư, xây dựng hệ thống đường bộ được phân cấp theo quy hoạch mạng lưới đường bộ, quy hoạch kết cấu hạ tầng đường bộ được duyệt.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng

Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Quyết định này; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; tham mưu đề xuất điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ có liên quan, phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; Người quản lý, sử dụng đường bộ thực hiện Quyết định này.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tổ chức thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ đối với hệ thống đường bộ được giao quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan chuyên môn trực thuộc thường xuyên thực hiện công tác quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân các quy định của pháp luật về phạm vi đất dành cho kết cấu hạ tầng đường bộ.

c) Định kỳ vào ngày 15 tháng 12 hàng năm có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Xây dựng*) về tình hình quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ được giao quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quyết định này.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân các quy định của pháp luật về phạm vi đất dành cho kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

c) Định kỳ vào ngày 01 tháng 12 hàng năm có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện (*qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị*) về tình



quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý.

5. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

6. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Xây dựng*) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 4 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *men*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- UBATGT Quốc gia (báo cáo);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Cục Đường bộ Việt Nam;
- VPUB: CVP, các PCVP, các Phòng nghiên cứu;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Nguyên. / *3 n*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Trọng